

## KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH II: PTGT ĐƯỜNG THỦY

*Thời gian thực hiện: 1 tuần từ 19/01 đến 23/01/2026*

*Giáo viên thực hiện: Trần Thị Thu Huyền*

*Thứ 2 ngày 19 tháng 1 năm 2026*

### PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT.

Đi bước dồn ngang trên ghế thể dục

TCVD: Lộn cầu vòng

*(Quyền 6- Quyền vui chơi giải trí- MĐ liên hệ)*

#### I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:

- Trẻ biết đi bước dồn ngang trên ghế thể dục đúng kỹ thuật theo hướng dẫn của cô. Trẻ biết quyền vui chơi giải trí.
- Trẻ có kỹ năng phối hợp tay, chân, mắt và giữ thăng bằng khi đi bước dồn ngang trên ghế thể dục. Phát triển tố chất thể lực khéo léo và bền bỉ cho trẻ.
- Trẻ tích cực tham gia mọi hoạt động, có ý thức tổ chức kỉ luật.

#### II. CHUẨN BỊ:

- Hai ghế thể dục, vạch kẻ, xắc xô...

#### III. TIẾN HÀNH:

##### - HD1: Khởi động:

- Cô hỏi trẻ đang học chủ đề gì?
- Cho trẻ kể tên một số phương tiện giao thông đường thủy?
- Cô dẫn dắt cho trẻ cùng nhau đi tới bên cảng để xem các phương tiện giao thông đường thủy, theo đội hình vòng tròn với các kiểu đi khác nhau theo yêu cầu của cô.

##### - HD 2: Trọng động:

\* *Bài tập phát triển chung:* (Tập 2 lần x8 nhịp).

- Tay 5: Hai tay thay nhau quay dọc thân.
- Bụng 5: Ngồi duỗi chân, tay chống sau, đưa chân lên cao, hạ xuống.
- Chân 5: Bước khụyu chân trái sang bên trái, chân phải thẳng và ngược lại.

- **Bật 5:** Bật về các phía trước.
- Động tác nhấn mạnh: ĐT chân. (Tập thêm 2 lần x8 nhịp).
- \* **VĐCB: Đi bước dồn ngang trên ghế thể dục.**
- Cô cùng trẻ trò chuyện: Với đồ dùng này tập bài tập nào cho phù hợp?
- Cô thống nhất vận động: Đi bước dồn ngang trên ghế thể dục.
- Cho một trẻ lên tập mẫu cô và các bạn nhận xét (nếu trẻ tập không đúng hoặc không đẹp cô tập mẫu cho trẻ xem).
- + Cô tập mẫu lần 1 không phân tích động tác, chỉ ra hiệu lệnh.
- + Lần 2 kết hợp phân tích động tác: TTCB: Cô đứng trên ghế thể dục 2 tay chống hông. Khi có hiệu lệnh “một tiếng xác xô” cô bước chân phải sang phải thu chân trái về áp sát chân phải cứ như vậy cô đi bước dồn ngang cho đến hết ghế rồi bước từng chân một xuống ghế rồi đi về cuối hàng đứng.
- Trẻ thực hiện: Cho trẻ tập 2 – 3 lần cô chú ý quan sát trẻ và sửa sai cho trẻ.
- + Cho 2 đội thi đua.
- Hỏi lại trẻ tên bài tập (cho nhiều trẻ trả lời).
- \* **Trò chơi vận động: “Lộn cầu vòng” (Quyền 6- Quyền vui chơi giải trí)**
- Cô giới thiệu tên trò chơi. Hỏi trẻ cách chơi, luật chơi:
- + Để chơi được trò chơi này các con cần mấy bạn chơi?
- + Các con sẽ làm động tác như thế nào?
- Tổ chức cho trẻ chơi 2 -3 lần. Nhận xét, động viên, khen ngợi trẻ. Hỏi trẻ:
  - + Vừa rồi các con được chơi trò chơi gì?
  - + Khi chơi xong các con cảm thấy như thế nào? Khi được tham gia chơi chúng mình đã được thể hiện quyền gì?
- => **Cô khẳng định:** Khi được tham gia vui chơi giải trí, các con đã được thể hiện quyền được vui chơi giải trí đây, bạn nào cũng có quyền được vui chơi để chúng mình thoải mái hơn, tập trung học tập hơn.
- **HD 3. Hồi tĩnh:**
- Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập 2-3 vòng.

#### IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

*Thứ 3 ngày 20 tháng 1 năm 2026*

**PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**  
Khám phá nguyên liệu làm bè nổi (5E)

**I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI**

**1. S- Khoa học:**

- Biết được tính chất nguyên vật liệu làm bè nổi: Nổi được trên mặt nước, chắc chắn, không ngấm nước. Biết công dụng của bè nổi, gọi được tên các nguyên vật liệu làm bè nổi.

**2. T- Công nghệ:**

- Trẻ có kỹ năng thao tác với đồ dùng: băng ghi chép, bút dạ, ghim bấm, giá đỡ tranh, ống hút, kéo, băng dính, chai lọ nhựa, bẹ chuối, bìa caton, vải dạ, ...

**3. E- Kỹ thuật:**

- Trẻ thực hiện quy trình khám phá nguyên vật liệu làm bè nổi. Kỹ năng: quan sát, cầm, bóp, sờ, cảm nhận.

**4. M- Toán học:**

- Trẻ có kỹ năng đếm số lượng nguyên liệu, đồ dùng làm thí nghiệm.

**5. Ngôn ngữ, chữ viết:**

- Nghe, hiểu, biểu đạt chia sẻ ý tưởng, chia sẻ về kết quả thí nghiệm.

**6. Kỹ năng thế kỷ 21( Kỹ năng 4c):** Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy phản biện.

**II. NGUYÊN VẬT LIỆU**

- Nguyên liệu: Vải dạ, ống hút, chai nước, lọ nhựa, bìa cát tông, giấy bóng, bẹ chuối, lá chuối....
- Đồ dùng:
  - + Bút dạ, kéo, ghim bấm, băng dính, bảng ghi chép của trẻ,...
  - + Giá vẽ, rô đựng nguyên vật liệu.

## II. QUY TRÌNH

**Gắn kết** (Thực hiện vào giờ hoạt động chiều thứ 2/19/01/2026).

### \*E1: Thu hút

- Hỏi trẻ về dự án đang làm.
- Cô cho trẻ xem lại video trẻ chuẩn bị (những điều trẻ đã biết, những điều trẻ muốn biết; cô giải đáp thắc mắc của trẻ về chiếc bè nổi, cùng nhau chuẩn bị những nguyên liệu có thể làm bè nổi ... và quyết định làm thí nghiệm để khám phá nguyên vật liệu làm bè nổi.)  
(Trẻ vừa xem video cô vừa hỏi lại những việc trẻ làm theo nội dung video).

### \*E2: Khám phá

- Các con đã chuẩn bị những gì để hôm nay làm thí nghiệm?
- Với những gì đã tìm hiểu thì theo các con, yêu cầu những gì về chất liệu làm bè nổi?
- Cô chốt và đưa ra tiêu chí:
  - + **TC1:** Nguyên liệu phải nổi được trên mặt nước.
  - + **TC2:** Nguyên liệu có bề mặt phẳng
  - + **TC3:** Nguyên liệu không thấm nước.
- Các con sẽ dùng gì để ghi lại những kết quả sau khi thí nghiệm?
- Cô giới thiệu bảng ghi chép kết quả và hướng dẫn trẻ sử dụng.
- Cho trẻ đi lấy đồ dùng về nhóm để khám phá.

### \*E3: Giải thích:

- Từng nhóm trẻ lên trình bày kết quả thí nghiệm của nhóm mình bằng cách đọc lại bảng ghi chép của nhóm.  
(Các nhóm có thể đặt các câu hỏi cho nhóm bạn hay cho cô).
- + Tại sao con lại làm bè nổi bằng ống hút? (chai nhựa, bẹ chuối..)
- + Tại sao con phải dính các thanh ống hút vào với nhau?

+ Tại sao con vẽ thêm lá cờ ở trên bè?

**\*E4: Củng cố/ mở rộng.**

- Cùng trẻ nêu lại những nguyên liệu có thể làm bè nổi sau tiết học khám phá.
- Cho trẻ suy nghĩ nếu dùng nguyên liệu khác nữa thì có thể làm bè nổi không?
- Giao cho trẻ bài tập về nhà tìm hiểu thêm các nguyên liệu làm được bè nổi.

**\*E5: Đánh giá**

- Cô nhận xét về quá trình hoạt động của trẻ.
- Nhận xét kết quả và tuyên dương trẻ.
- Hẹn trẻ làm bè nổi vào thứ 6/23/1/2026.

**IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

*Thứ 4 ngày 21 tháng 1 năm 2026*

**PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**Dạy trẻ đọc diễn cảm bài thơ: “Thuyền giấy” – Phạm Hồ**

**(SEL: Lòng ghép)**

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

- Trẻ đọc diễn cảm bài thơ, thể hiện giọng điệu, cử chỉ, điệu bộ, sắc thái của bài thơ.
- Rèn cho trẻ đọc thơ diễn cảm thể hiện được tình cảm của bài thơ, biết diễn đạt đủ ý, nói đủ câu khi trò chuyện đàm thoại

cùng cô.

- Giáo dục trẻ biết tuân thủ quy định khi tham gia giao thông.

## II. CHUẨN BỊ:

- Tập dề minh họa bài thơ: “Thuyền giấy”

## III. TIẾN HÀNH

### \* HĐ1: Ôn định tổ chức

- Cô mang đến lớp hộp quà bí mật, cho trẻ đoán xem bên trong có gì?

- Cô và trẻ cùng mở hộp quà, hỏi trẻ:

+ Bên trong có gì? Chiếc thuyền này được làm bằng chất liệu gì?

+ Bạn nào biết bài thơ gì nói về chiếc thuyền giấy? Đó là bài thơ gì? Do ai sáng tác?

### \* HĐ2: Dạy trẻ đọc diễn cảm bài thơ: “Thuyền giấy”.

- Cho một trẻ đọc bài thơ.

- Cô đọc diễn cảm bài thơ kết hợp tập dề minh họa.

### \* *Đàm thoại:*

- Bài thơ “Thuyền giấy” của tác giả nào? Bài thơ nhắc đến phương tiện giao thông nào?

- Khi bé thả thuyền xuống nước thì thuyền như thế nào?

- Con thuyền mà bạn nhỏ thả xuống nước có màu gì?

- Khi nhìn con thuyền trôi bạn nhỏ đã tưởng tượng ra điều gì?

- Nếu con được ngồi trên đó con có cảm giác gì?

- Khi thấy thuyền trôi bạn nhỏ cảm thấy như thế nào?

- Bạn nhỏ đã làm gì để thể hiện niềm vui của mình.

- Bạn nhỏ đã làm gì khi thuyền trôi?

- Sự vui thích của bé được thể hiện qua câu thơ nào?

- Khi đọc thì thể hiện giọng đọc như thế nào?

-> Giáo dục trẻ khi đi tàu thuyền không được thò đầu, thò tay ra ngoài; khi đi ra ao hồ sông suối phải có người lớn đi kèm để đảm bảo an toàn cho các con.

### \* *Dạy trẻ đọc diễn cảm bài thơ:*

- Cô cho cả lớp đọc thơ.
- Thi đua các tổ, nhóm, đọc diễn cảm bài thơ (Cô chú ý sửa sai, sửa ngọng, động viên khuyến khích trẻ đọc thể hiện giọng đọc, cử chỉ điệu bộ).
- Cô cho trẻ đọc luân phiên giữa các tổ.
- Cô mời 1 trẻ lên đọc diễn cảm, nói tên tác giả, tên bài thơ.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

*Thứ 5 ngày 27 tháng 3 năm 2025*

#### **PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

#### **So sánh thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 8**

##### **I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:**

- Ôn nhận biết số lượng 8. Trẻ nhận biết mối quan hệ hơn kém nhau trong PV 8, thêm bớt để tạo nhóm có số lượng là 8.
- Rèn cho trẻ kỹ năng tạo nhóm và đếm đến 8.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

##### **II. CHUẨN BỊ:**

- Đồ dùng của trẻ: Mỗi trẻ 8 tàu, 8 thuyền, thẻ số từ 1- 8.
- Hình ảnh về các PTGT (tàu, thuyền buồm) trong lớp có số lượng là 8.
- Mỗi trẻ 1 tranh A4 về các PTGT, bút màu cho trẻ chơi trò chơi.

### III. TIẾN HÀNH:

#### \* HD 1: Ôn số lượng trong phạm vi 8.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi, cô cho trẻ đoán trò chơi.
- Sau đó cô thông nhất cùng trẻ chơi trò chơi “Đội nào nhanh nhất” .
- Cho trẻ về 3 đội chơi di chuyển các PTGT về bến theo đúng số lượng cô yêu cầu.
- + Đội 1: Chuyển tàu về bến có số lượng là 7;
- + Đội 2: Chuyển ca nô về bến có số lượng là 8;
- + Đội 3: Chuyển thuyền buồm về bến có số lượng là 8.
- Cô cho trẻ kiểm tra, so sánh số lượng đồ dùng của đội 2, đội 3 với đội 1 và đưa ra nhận xét. Sau đó cô cho trẻ thêm vào cho nhóm đồ dùng của đội 1, đội 1 có đủ số lượng là 8. Cô cho trẻ đếm lại.
- Cô cho trẻ nhận xét, cô khen trẻ kịp thời.

#### \* HD 2: Nhận biết mối quan hệ hơn kém nhau trong phạm vi 8, thêm bớt để tạo nhóm có số lượng là 8.

- Tặng cho mỗi trẻ 1 rô đồ dùng và 1 bảng gài.
- Cho trẻ lấy rô đồ dùng và bảng gài về chỗ ngồi. Hỏi trẻ: Trong rô có gì? ( loto thuyền, tàu và thẻ số).
- Hãy lấy tất cả số thuyền ra và xếp thành hàng ngang. (Trẻ xếp 8 thuyền thành hàng ngang từ trái qua phải theo yêu cầu của cô).
- Hãy tìm và xếp 7 tàu ở phía trên (xếp tương ứng 1-1).
- Trẻ nhận xét số thuyền và tàu như thế nào với nhau? Số nào nhiều hơn? Số nào ít hơn? Và ít hơn là mấy?
- Cô cho trẻ kiểm tra từng nhóm.
- Muốn bằng nhau phải làm như thế nào?
- Cô cho trẻ thêm 1 tàu. Cho trẻ nhận xét? Và kiểm tra lại số thuyền, tàu đặt số tương ứng.
- 8 thuyền bớt 1 còn mấy. So sánh số lượng tàu– thuyền, đặt số tương ứng. Muốn bằng nhau làm như thế nào?
- 8 thuyền bớt 2 chiếc còn mấy. So sánh số lượng thuyền – tàu, đặt số tương ứng. Muốn bằng nhau làm như thế nào?
- 8 thuyền bớt 3 còn mấy? So sánh số lượng hai nhóm, đặt số (8 bớt 3 còn 5). Muốn bằng nhau làm như thế nào?
- Tương tự như vậy. Bớt 4,5,6,7,
- Cho trẻ bớt dần số tàu và thuyền, vừa bớt vừa đếm. Cát rô đồ dùng và bảng gài.
- \* Cô cho trẻ đi tìm nhóm đồ vật có số lượng ít hơn 8 là 1, ít hơn 8 là 2, nhiều hơn 7 là 1 ở xung quanh lớp.

- Cô cho trẻ thêm vào cho đủ số lượng là 8. Cả lớp kiểm tra.

**\* HĐ 3: Củng cố**

*\* Trò chơi 1: Đội nào nhanh nhất*

- Cô giới thiệu tên trò chơi:

- Cách chơi: Để chơi được trò chơi này cô yêu cầu các con hãy chia làm 3 đội. Trên bảng của cô có rất nhiều đồ dùng, đồ chơi có số lượng khác nhau. Nhiệm vụ của các con khi bắt đầu một bản nhạc các con hãy thêm vào hoặc bớt đi cho đủ số lượng là 8.

- Luật chơi: Khi kết thúc bản nhạc đó đội nào có nhiều kết quả đúng thì đội đó dành chiến thắng. Thời gian suy nghĩ cho mỗi đội là 1 phút. Khi cô đếm 3 - 2 - 1 thì trò chơi bắt đầu.

- Cô cho trẻ chơi 1 lần

- Cô nhận xét, tuyên dương những bạn đã cố gắng.

*\* Trò chơi 2: Thi ai giỏi.*

- Cô giới thiệu tên trò chơi.

- Cách chơi, luật chơi: Cho trẻ thảo luận về thành 5 vòng tròn nhỏ. Tổ trưởng đi lấy đồ dùng về phát cho các bạn trong tổ. Khi bản nhạc bắt đầu các con hãy vẽ thêm hoặc bớt đi nhóm PTGT cho đủ số lượng là 8 và nói số lượng tương ứng. Kết thúc bản nhạc bạn nào xong trước bạn đó dành chiến thắng.

- Cô cho trẻ chơi 1- 2 lần.

- Cô nhận xét động viên trẻ kịp thời

**IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

TÀI LIỆU BAN HÀNH  
Được tải về từ hệ thống eDoc của trường lúc 21:20 19/08/2026  
bởi Trần Thị Thu Huyền ( 31313303\_Huynh ) - Trường Mầm non Lê Thị

Thứ 6 ngày 23 tháng 1 năm 2026

## GIÁO ÁN STEAM

### Làm bè nổi (EDP)

*Quyền 22. Quyền được tiếp cận thông tin và tham gia hoạt động xã hội; Quyền 23. Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp;  
Quyền 5. Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu(MĐ: Toàn phần)*

#### I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

- 1. S- Khoa học:** Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, cấu tạo, tính chất của chiếc bè nổi và chất liệu tạo ra chiếc bè nổi. Trẻ biết tên gọi, nội dung một số quyền trẻ em quyền được tiếp cận thông tin, tham gia hoạt động xã hội; quyền được giáo dục học tập và bày tỏ ý kiến của mình thông qua hoạt động làm bè nổi.
- 2.T- Công nghệ:** Trẻ có kỹ năng sử dụng đồ dùng, dụng cụ để tạo ra chiếc bè nổi (cuồng lá chuối, ống hút, xốp, lọ sữa chua uống, thước, băng dính 2 mặt, dây, kéo...)
- 3.E- Kỹ thuật:** Trẻ có kỹ năng sử dụng quy trình thiết kế kỹ thuật để tạo ra chiếc bè nổi (các kỹ năng đo, cắt, dán, buộc...).
- 4.M- Toán học:** Trẻ biết vận dụng kỹ năng đo lường, xếp tương ứng để tạo ra chiếc bè nổi.
- 5. A- Nghệ thuật:** Trẻ vẽ, tô màu, trang trí cho chiếc bè thêm đẹp.
- 6. Ngôn ngữ, chữ viết:** Nghe, hiểu, biểu đạt chia sẻ ý tưởng, chia sẻ về cách làm ra chiếc bè nổi.
- 7. Kỹ năng thế kỷ 21( Kỹ năng 4c):** Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy phản biện.

#### II. NGUYÊN VẬT LIỆU

- + Đồ tái chế: Cuồng lá chuối, lọ sữa chua uống, ống hút, xốp, dây...
- + Công cụ, dụng cụ: Máy tính, keo dán, súng bắn keo, hồ dán, dây gai, gim kéo, bút chì, giấy trắng, giấy màu, bút màu.

#### III. QUY TRÌNH THIẾT KẾ KỸ THUẬT

##### 1. Hỏi:

- + Cô cho trẻ xem video trên máy tính để tìm hiểu về chiếc bè nổi, vì sao bè lại nổi được.
- + Thảo luận phương án làm bè để có thể nổi được trên nước.
- + Chiếc bè có những bộ phận nào? Độ dài của bè như thế nào là phù hợp?
- Thống nhất giải pháp và yêu cầu
- Cả lớp cùng nhau làm bè nổi để dành tặng cho các bác ngư dân đi đánh cá.

## **2. Tưởng tượng:** (Thực hiện vào HĐC thứ 5/22/1/2026)

- Chúng mình đã làm gì để hoàn thiện chiếc bè của mình? (đo, ước...bằng các loại thước, dây.. và sử dụng các phương tiện: kéo, thước, băng dính... để làm theo bản vẽ. ...).
  - Cho trẻ xem lại những hoạt động của trẻ trong việc thiết kế, chuẩn bị nguyên vật liệu...( Cô mở video - vừa xem vừa trò chuyện với trẻ về nội dung video).
  - Các hoạt động mà các con được tham gia là các con đã được thể hiện những quyền gì?
- > Khi các con được xem video, được thảo luận và cùng nhau lên phương án làm bè nổi thì chúng mình đã được tham gia quyền được tiếp cận thông tin và tham gia mọi hoạt động, quyền được tự do bày tỏ ý kiến.*

## **3. Lập kế hoạch** (Thực hiện vào HĐC thứ 5/22/1/2026)

- Thảo luận về hình dạng chiếc bè sẽ chế tạo:
  - + Con sẽ sử dụng nguyên liệu gì để làm bè nổi?
  - + Tại sao con lại sử dụng nguyên liệu đó?
  - + Con thích làm bè dài hay bè ngắn?
  - + Con trang trí thêm gì cho chiếc bè?
  - + Con muốn gửi tặng chiếc bè cho ai?
  - Cho trẻ hoạt động theo nhóm: (4 nhóm). Mỗi nhóm làm 1 cái bè nổi.
- \* Thiết kế
- Cô cho trẻ thử các thiết kế khác nhau, tự vẽ trang trí chiếc bè nổi
  - Trong quá trình trẻ thực hiện, cô khuyến khích trẻ sáng tạo ra nhiều hình thức khác nhau.
  - Qua hoạt động cùng nhau thiết kế chiếc bè cho nhóm mình, các con được thể hiện những quyền gì? Các con cần tiếp tục làm gì để thể hiện những quyền đó?
- > Khi chúng mình được cùng nhau thảo luận, bàn bạc và cùng thiết kế chiếc bè nổi cho nhóm mình thì các con đã được tham gia Quyền 23. Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp. Cô khuyến khích và động viên trẻ để trẻ có thêm nhiều ý tưởng sáng tạo hơn nữa.*

## **4. Thực hiện**

- \* Chế tạo theo thiết kế:
- Sử dụng nguyên liệu đã lựa chọn.

- Trẻ thực hiện.
- Trẻ đo và làm bè theo đúng yêu cầu.
- Bổ xung những chi tiết cho sản phẩm thêm đẹp và chắc chắn.
- Trẻ có thể tô màu, trang trí bè theo ý tưởng thiết kế. (Cô động viên, quan sát, giúp đỡ trẻ khi cần thiết).
- Trong quá trình trẻ làm, cô quan sát nếu thấy có điểm chưa phù hợp cô đưa ra gợi ý điều chỉnh bản thiết kế...
- Trình bày sản phẩm với các nhóm: Giới thiệu với bạn về cách thức làm (vẽ, cắt, dán...) và điều mình thấy thích nhất ở chiếc bè của mình.
- Chia sẻ cách làm, cô đưa ra câu gợi ý:
- Tại sao con chọn nguyên liệu làm bè là ống mút và miếng xốp?
- Khi các con làm vẽ có gặp khó khăn gì?
- Các con đã giải quyết thế nào để làm được? Các bạn có câu hỏi nào cho chiếc bè nổi của các bạn không?
- Chúng mình tiếp nhận đủ thông tin để có thể cùng nhau chế tạo ra bè nổi, được sử dụng các đồ dùng (kéo, băng dính, dây, thước đo, ...) để làm bè như vậy các con đã được thể hiện quyền gì?

*(Quyền 5 . Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu)*

**5. Cải tiến***(Quyền 23. Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp).*

- Nếu được làm lại nhóm con có muốn cải tiến/ thay đổi gì cho chiếc bè thêm đẹp, chắc chắn hơn không?
- *Khi chúng mình được thoải mái, tự do trao đổi hoặc đưa ra những nhận xét, cải tiến mới cho chiếc bè nổi thì chúng ta đang được thể hiện quyền gì vậy?*

**IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

NGƯỜI DUYỆT  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG CHUYÊN MÔN



Nguyễn Thị Tâm

NGƯỜI SOẠN

Huyền

Trần Thị Thu Huyền

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH  
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 21:20 19/01/2024  
bởi Trần Thị Thu Huyền (31313303\_huyenittt) - Trường Mầm non An Thắng